Thứ.....ngày .....tháng.....năm.....

Tuần 19

Phần 1: Khoanh tròn chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. 102 km^2 = ……m^2. Số cần điền vào chỗ chấm là:

A. 102 000 B. 102 000 000 C. 102 0000 D. 102 00000

Câu 2. Đúng ghi Đ, sai ghi S.

$4m^2$ $8dm^2$ = $48dm^2$ ☐ $20km^2$ $6m^2$ > 20 006m^2 ☐

$14km^2$ < 14 000 000m^2 ☐ $73m^2$ $34dm^2$= 733400cm^2 ☐

Câu 3. Diện tích của một khu đất hình vuông là 64km^2. Chu vi khu đất đó là:

A. 4096km^2 B. 4096km C. 64km D. 32km

Câu 4. Chu vi hình bình hành bên là:

A. 26cm^2 B. 26cm

C. 42cm D. 18cm

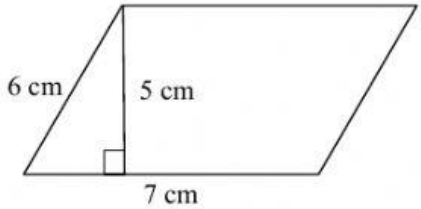

Câu 5. Một hình bình hành có độ dài đáy là 5m, chiều cao là 23dm. Diện tích hình bình hành đó là:

A. 115m^2 B. 115dm^2 C. 1150m^2 D. 1150dm^2

Câu 6. Một hình vuông có diện tích bằng diện tích hình bình hành. Biết hình bình hành có độ dài đáy là 160m và chiều cao là 40m. Chu vi hình vuông đó là:

A. 200m B. 100m C. 320m D. 6400m

Câu 7. Tính diện tích mỗi hình sau rồi ghi vào chỗ chấm.

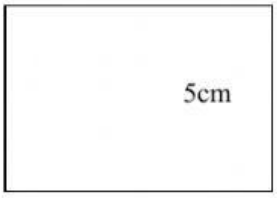

Hình A

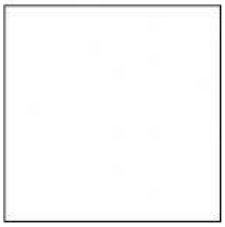

Hình B

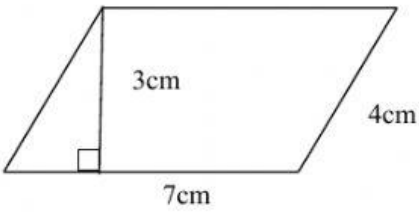

Hình C

_____ ....

.... _____

LIVEWORKSHEETS

Câu 8. Vẽ thêm hai đoạn thẳng vào mỗi hình để được hình bình hành. Đặt tên cho các đỉnh rồi viết tên các cặp cạnh đối diện và song song trong mỗi hình đó.

Phần II. Giải các bài toán sau:

Bài 1. Tính giá trị biểu thức:

a. $345km^2 - 45m^2 \times 4$

b. $3km^2 6m^2 + 726589m^2$

Bài 2. Một thửa ruộng hình bình hành có độ dài đáy bằng 150m, chiều cao bằng $\frac{1}{3}$ độ dài đáy. Người ta cấy lúa trên thửa ruộng đó, tính ra cứ $100m^2$ thu hoạch được 80kg thóc. Hỏi thửa ruộng đó thu hoạch được bao nhiêu tạ thóc?

Bài 3. Tìm số lớn nhất có 5 chữ số khác nhau chia hết cho cả 2; 3; 5; 9.

LIVEWORKSHEETS